

1/ Nhìn tranh và chọn đáp án đúng:



(1) _____



(2) _____



(3) _____



(4) _____

2/ Hoàn thành hội thoại:

- (1) A: 你在 () 工作?
B: 我在中国上海工作。
- (2) A: 你好, 你叫什么 () ?
B: 你好, 我叫海伦。
- (3) A: 马文是美国人吗?
B: (), 他是英国人。
- (4) A: 马文在什么 () 工作?
B: 他在苹果公司工作。
- (5) A: 你也在上海工作吗?
B: 不, 我在上海 () 。

哪
名字
不是
公司
学习

3/ Sắp xếp từ thành câu hoàn chỉnh:

(1) 她 中国 人 的 男朋友 是

(2) 海伦 英语 北京 教 在

(3) 女朋友 马文 是 留学生 的

(4) 他 老师 是 大学

(5) 中国 学习 在 他 汉语
